

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

**Pháp thoại Diệu Tướng Am, Sài Gòn – Vấn Đáp – 20/10/2023**  
**Chánh tín con đường đưa đến hạnh phúc**

*Kalama tri ân cô Diệu Hỷ ghi chép.*

*Hỏi : Tại sao tu Phật còn đau khổ hơn lúc chưa tu, đánh mất cả niềm tin.*

Đáp:

Chắc chắn các vị nghe câu “hồng nhan bạc phận”. Thật ra, người đẹp hay người không đẹp đều có khả năng bạc phận như nhau. Nhưng tại sao người ta nói “hồng nhan bạc phận”? Là bởi vì thân phận của một người đàn bà có nhan sắc thường được chú ý nhiều hơn.

Năm nay tôi 50 ngoài đầu tôi ở trong chùa tôi cũng có dịp biết rằng Nam, nữ, đẹp và không đẹp đều có khả năng đau khổ như nhau hết nhưng mà vì nếu chúng ta là một giai nhân chúng ta thường được thiên hạ chú ý. Từ đó, nếu chúng ta may mắn, hạnh phúc thì người ta không có gì để nói. Còn nếu chúng ta sóng gió bất hạnh thì thiên hạ mới có cái để ý. Và, từ đó, có câu “hồng nhan bạc phận”.

Ở đây cũng vậy, thừa đại chúng.

Trong Phật pháp mình có một vấn đề rất là lớn mà mình đặc biệt chú ý. Đó là, hành giả tu tập Tuệ Quán hay không phải hành giả tu tập Tuệ Quán, thì phải luôn luôn nhớ một điều đó là tuyệt đối chỉ hành thiện lánh ác và xem thiện, ác, buồn, vui là những thứ đang từng phút trôi qua đời mình, chỉ xem 4 thứ đó trôi qua đời mình thôi; đừng có ý muốn trốn khổ tìm vui thì chuyện đó chỉ đem lại thất vọng mà thôi. Là vì sao? Là vì 2 lý do. Thứ nhất, nói về tiền nghiệp quá khứ thì chúng ta luôn có nhiều ác nghiệp hơn thiện nghiệp. Cho nên, đời này chuyện chúng ta trốn khổ tìm vui rất khó. Còn nói về hiện tại, do khuynh hướng tâm lý, mình luôn luôn trốn khổ tìm vui, cho nên, trốn được bao nhiêu khổ cũng không đủ và tìm được bao nhiêu cái vui cũng không đủ. Thế là, khi nào còn sống ở đời này với một tâm niệm trốn khổ tìm vui, thì khi đó chúng ta không thể nào an lạc được. Làm ơn nhớ những cái đó. Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ hai, khi còn có lòng đầu tư, kiếm tìm, vun bồi công đức và lấy đó làm điều; tu tập hạnh lành một cách tự nhiên là khác, còn thu gom công đức theo kiểu lượm ve chai là khác. Khi còn có lòng nhìn về cái thiện như một kiểu đầu tư, khi tìm về hạnh phúc như một kiểu đầu tư thì khi đó chúng ta chưa có thể rốt ráo được.

Giờ chúng tôi quay lại câu hỏi.

Tại sao Phật tử tu tập cách mấy vẫn đau khổ? Thì tôi xin nói rõ rằng.

Chính ngay từ bước đi đầu tiên, khi chúng ta nghĩ rằng: Hễ tu theo Phật thì sẽ được an lạc, chúng ta đã sai rồi, vì đức Phật không hứa hẹn là theo Ngài sẽ được an lạc. Mà Ngài chỉ có dạy mình một điều, nên sống thiện, bởi vì nếu có một kiếp sau, các vị coi chánh kinh, Ngài có xài chữ “nếu”. Nếu có một kiếp sau thì người sống thiện đương nhiên có chón về an lành; còn giả định như không có một kiếp sau thì người sống thiện đương nhiên có đời sống anh lành và có cái chết đẹp. Trong kinh có nói như vậy.

Cho nên, chuyện quan trọng nhất là người Phật tử đến với đạo Phật không phải để đi tìm niềm vui, không đi tìm hạnh phúc mà như nhiều lần tôi nói, tu để chứng thánh không giống như việc tu để không còn phạm. Hai cái khác nhau nhiều lắm. Bởi vì mình không biết thánh ra sao nhưng mà phạm thì mình biết. Cho nên, cho đến bao giờ mình thấy phạm tâm mình còn thì mình biết rằng mình còn nỗ lực. Cho nên chuyện tu để không còn phạm tốt hơn tu để chứng thánh. Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ hai, tu là để buông bỏ không phải tu để có cái chứng đắc, có cái chứng đạt. Tôi biết tôi nói nhiều người bị sốc nhưng mà đó là sự thật. Mình tu để buông chứ không phải tu để được. Tu với ý niệm tu để được cái này, tu để được cái kia nó rất là nguy hiểm. Cho nên, tu để buông, không phải tu để được. Tu để không còn phạm không phải tu để chứng thánh. Đó là cốt lõi tâm niệm của người tu Phật.

Và nếu mà chúng ta đến với đạo Phật bằng tâm niệm như vậy đó thì chúng ta không có trông đợi mình sẽ là người Phật tử hạnh phúc an lạc. Mà chúng ta chỉ cần mình ngày một tốt hơn. Tốt ở đây có nghĩa là gì? Nhiều người trong đạo Phật nói rằng, Phật pháp hôm nay là mật pháp, không thấy ai chứng đạo chứng thánh, chứng thiên chứng thông. Tôi nói “Có chứ. Có” Ngày nào còn có người tu Phật pháp thì ngày đó còn có người thành tựu các phép lạ. Cả pháp hội rất là ngạc nhiên.

Tôi nói rằng, chúng ta tuyệt đối phải tin rằng hôm nay trong thời buổi này, người Phật Việt Nam nói riêng và Phật tử toàn cầu nói chung, chúng ta phải tuyệt đối tin rằng chúng ta hoàn toàn có thể có những phép lạ.

Phép lạ đó là gì?

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

- Đó là những chuyện lẽ ra nó không thể xảy ra mà nó lại xảy ra. Thí dụ như trong hoàn cảnh đó không thể nào có Từ Tâm, không thể nào có bao dung vậy mà người Phật tử vẫn có từ tâm, vẫn có bao dung, vẫn có hào sảng. Thì đó là phép lạ.
- Chuyện thứ hai, lẽ ra trường hợp đó mình nổi giận nhưng người Phật tử không nổi giận. Trường hợp đó cũng là phép lạ. Và, các vị đừng có nói tôi nói ví von, đẩy đưa, mà phải nói rằng, giả định như chúng ta có khả năng đi trên mặt nước, đi trên than hồng, tôi xin thưa đại chúng, hai khả năng đó chỉ làm cho mình vui mắt thôi. Bởi vì những khả năng đó thấy nó hay thiệt nhưng nó chỉ thỏa mãn trí tò mò ở mình thôi, chứ không đem lại lợi ích cho ai hết. Chứ mình ngược lại, nếu đại chúng trước mặt tôi mà các vị có khả năng không nổi giận trong trường hợp đáng nổi giận, hào sảng trong tình huống không có gì để hào sảng thì đối với tôi đó là phép lạ.

Nếu nói như vậy thì hôm nay, Phật tử Việt Nam nói riêng, Phật tử thế giới nói chung, chúng ta hoàn toàn có thể tin tưởng rằng, Phật pháp vẫn còn đó với những người thành tựu phép lạ, và nếu mình tu tập với niềm tin, với nhận thức như vậy chúng ta sẽ được an lạc.

An lạc ở đây không phải hiểu theo nghĩa thế gian là được tăng phúc, tăng lộc, tăng thọ mà an lạc ở đây có nghĩa là chúng ta sống giữa dòng đời với nhận thức rất là tỉnh. Chúng ta làm ơn định nghĩa lại thế nào là hạnh phúc? Thế nào là đau khổ? Như tôi đã hàng vạn lần tôi nói. Phải định nghĩa lại. Hạnh phúc và đau khổ đến từ chuyện mình quan tâm đến cái gì, thì mỗi người có kiểu quan tâm khác nhau. Và chính vì mỗi quan tâm đó được thỏa mãn thì mình gọi đó là hạnh phúc. Nó không được đáp ứng mình gọi đó là đau khổ. Như vậy thì, vấn đề quý vị đau khổ hay hạnh phúc nó nằm ở ngay bản thân quý vị là: Quý vị quan tâm cái gì?

Chẳng hạn như tôi, trong hình thức một tu sĩ. Các vị nghĩ nếu mà tôi có những tục niệm, tôi có những mong đợi rất là đời thì theo các vị tôi chắc chắn khổ là bởi vì trong hình thức một tu sĩ, thì những ước vọng rất đời, rất trần tục như vậy làm sao có thể thỏa mãn được. Cho nên, muốn có nếp đời an lạc trước hết tôi phải nhìn lại:

- Tôi là ai?
- Những gì tôi trông đợi là cái gì?

Cái đó mới là quan trọng.

Còn đằng này các vị nói rằng tu tập mà không được an lạc thì làm ơn, tôi xin nhắc riêng những người đó, chuyện đầu tiên, các vị hãy xác định dùm tôi:

- (1) Mục đích các vị đến với đạo Phật, là để chứng thánh hay để không còn phàm?
- (2) Đến với đạo Phật để buông hay để được cái gì?
- (3) Và cái cuối cùng, xin các vị đó làm ơn tự tra vấn chính mình xem điều các vị trông đợi ở đạo Phật là cái gì?

Đạo Phật kêu các vị buông, các vị đủ sức buông như đức Phật đề nghị chưa?

Đó là chuyện thứ nhất.

Chuyện thứ hai, khi các vị không làm theo lời Phật chuyện các vị bỏ Phật mà đi là chuyện sớm chiều thôi. Bởi vì tôi thưa với đại chúng. Khoan nói đến niềm tin tôn giáo. Khoan nói đến Chánh Tín đối với Tam Bảo. Chỉ riêng niềm tin đối với dân gian, thể tục của xã hội, khi chúng ta đến với nhau mà chưa kịp tìm hiểu nhau, đến với nhau chỉ vì bóng sắc, chỉ vì những thứ bên ngoài thì tôi nghĩ rằng sẽ có một ngày chúng ta nhanh chóng xa nhau. Chúng ta đến với nhau bằng con đường nào thì cũng bằng con đường đó chúng ta mất nhau.

=====  
*Hỏi: Đào tạo giáo lý cơ bản cho người Phật tử trong bước đầu học Phật rất quan trọng. Lời khuyên với Phật tử bước đầu học Phật để xác định niềm tin chân chánh?*

Đáp:

Đây là một câu hỏi có ít nhất 2 cách trả lời.

Cách một là trả lời theo kiểu xã hội. Cách trả lời dân gian. Tôi không muốn trả lời câu này theo cách dân gian vì tôi nghĩ các vị đã nghe nhiều lắm rồi.

Chư Phật ba đời luôn có lòng đại bi cho tất cả chúng sanh, không có phân biệt; câu này đúng. Nhưng nói rằng “Phật pháp cho tất cả chúng sanh” thì theo tôi không đúng.

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Tôi nhắc lại nha. Trong lòng đại bi của chư Phật thì không có chúng sanh nào bị bỏ sót. Nhưng nói rằng Phật pháp dành cho tất cả mọi người thì theo tôi câu đó là câu mua lòng Phật tử thôi, mua lòng thiên hạ thôi. Các vị nghĩ sao? Các vị nghe tôi hỏi câu nè.

Chư Phật thì ai các ngài cũng thương, không có phân biệt; người muốn giết các Ngài và người hi sinh mạng sống cho Ngài các Ngài coi giống nhau. Nhưng mà nói rằng Phật pháp dành cho mọi người thì tôi nghĩ rằng câu đó sai. Là bởi vì mình thấy nhẹ nhàng nhất nè, khúc mía không phải là một thứ có thể dành cho tất cả mọi người, đúng không? Cây mía, và kể các nước mía được ép ra thành nước cũng không phải là dành cho tất cả mọi người. Tại sao vậy?

Thứ nhất, cây mía dẫu được bóc vỏ rồi thì không dành cho người không có răng. Và được ép thành nước rồi thì không dành cho ai? Không dành cho người tiểu đường;

Đằng này mình nói một cách rất là hào phóng, một cách rất dễ dãi là: Đây là ruộng mía dành cho tất cả mọi người. Nhưng mà lúc đó mình phải hiểu; câu nói cho vui là rẫy mía của tui dành cho tất cả mọi người nhưng mình phải hiểu là “tất cả” = Nếu để mía cây thì trừ ra người không có răng, mà mía ép thì trừ người tiểu đường, trong đó có tôi.

Tùy vào cơ địa sinh học và cơ địa tâm lý của mình mà mình có thể đón nhận được bao nhiêu thứ từ cuộc đời.

Giờ nói cơ địa sinh học đi. Có những trường hợp vì tình trạng sức khỏe mà chúng ta không thể ăn, không thể uống được. Còn nói về cơ địa tâm lý thì có những thứ chúng ta không thể đón nhận được, không thể tiêu hóa, không thể thấm thấu được; cho nên, mình không thể nói ầu là Phật pháp là dành cho tất cả mọi người.

Các vị sẽ hỏi : Như vậy dành cho ai?

Theo tôi, tôi chọn câu trả lời này: Chỉ những người nào thấy rằng sự có mặt của mình trong cuộc đời này nó là gánh nặng, nó là sự vô nghĩa, nó là sự không cần thiết, vô ích, vô bổ; chỉ những người đó họ mới có hi vọng chấp nhận Phật giáo như là đức Phật đã dạy.

Nói như vậy có nghĩa là trong 100 người tôi nhìn thấy trước mặt tôi, cứ 100 người nói mình quy y Phật, mình tin Phật thì tôi chỉ lấy được có 1/10 thôi. Chứ còn tôi không tin trước mặt tôi là những người Phật tử như là tôi nghĩ.

Phật tử - theo định nghĩa của tôi có nghĩa là: Tin Phật là hiểu Phật dạy cái gì. Thì tôi không tin.

Cho nên, đây là câu trả lời mà tôi dành cho 1/10 Phật tử.

Tôi nhắc lại câu trả lời của tôi, đó là: Đạo Phật chỉ dành cho những người đó.

Câu trả lời rất đơn giản: Học giáo lý và sống chánh niệm. Thì tôi cho đây là con đường ngắn nhất và duy nhất.

Chúng ta phải nói thiệt với nhau bởi vì chúng ta lừa dối nhau nhiều quá rồi. Giờ phải nói thiệt với nhau.

Tôi nhắc lại. Chỉ có con đường học giáo lý căn bản và sống chánh niệm thì chúng ta còn có một tiếng nói chung, có một mẫu số chung, có một chôn về chung; Còn 2 cái này không có, không thực hiện được, than là khó, hoặc là thấy nó không cần thiết thì chúng ta tuyệt đối không có gì để nói với nhau. Vì chúng ta không có một tiếng nói chung.

---

*Hỏi: Những pháp môn có phải là phương tiện đưa tới đời sống chánh niệm không?*

Đáp:

Cát nhà, sửa nhà, nhan sắc và sức khỏe cả 4 cái này, ở mỗi trường hợp nó không giống nhau. Các vị có đồng ý cái đó không?

Thí dụ, nói rằng, ai sống cũng cần sức khỏe nhưng mà sức phát triển mỗi người khác nhau, cơ địa khác nhau. Ở đây cũng vậy, nhà mình ở cấp độ nào thì người ta đập hết xây lại, còn có trường hợp người ta chỉ sửa từng phần.

Ở đây, chuyện tu học nó cũng giống như vậy đó.

- Có người họ bắt đầu chuyện tu học bằng pháp môn niệm Phật.
- Có người bắt đầu với con đường tu học bằng chuyện từ thiện xã hội, phục vụ chúng sinh.
- Có người bắt đầu chuyện tu học bằng chuyện bái sám, lễ lạy ở chùa. Nhiều lắm.
- Có người bắt đầu chuyện tu học bằng chuyện góp mặt trong các khóa tu ở thiền viện.

Như vậy, nãy giờ tôi nói nè. Từ thiện xã hội, phục vụ, bố thí cúng dường, lễ lạy ở các chùa, ... nhiều lắm. Cái quan trọng nhất của đạo Phật là làm ơn nhớ dùm mấy điểm này mới là tinh thần của Phật pháp nè:

1. Chuyện đầu tiên, đối với bản thân phải có khả năng buông bỏ. Hãy nhớ rằng, mọi thứ do duyên mà có rồi cũng do duyên mà mất đi. Chúng ta không thể nào sống đời thỏa mãn tất cả những gì

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

mình muốn. Muốn cái gì? Trốn khổ tìm vui. Nếu cả đời sống bằng lý tưởng “trốn khổ tìm vui” thì ước nguyện đó không bao giờ thỏa mãn đâu, nha. Nhưng nếu chúng ta hiểu rằng, mọi thứ nó do duyên mà có rồi cũng do duyên mà mất đi thì chuyện mình thích cái gì thì cũng do các duyên mà mình thích; chuyện mình được nó cũng là do các duyên. Và, khi có được nó rồi mình có giữ được nó không cũng là do các duyên. Nên chuyện đầu tiên người Phật tử phải nhớ. Nếu mọi thứ do các duyên mà có, tất cả chỉ là giả hợp, không có gì là một, tất cả chỉ là khối tổng hợp do các duyên, đó là cái thứ nhất. Hiểu được như vậy thì mới có khả năng buông.

2. Cái thứ hai, đối với chúng sinh phải có kiểu sống trách nhiệm và chia sẻ, đối với bản thân mình mình thấy mọi thứ là mù sương, nhưng đối với người khác mình không thể vì nhận thức mọi thứ là mù sương mà mình không thương ai, không chia sẻ ai đó là cái sai. Các vị có nghe kịp không? Đối với bản thân mình thì mọi thứ là mù sương nhưng mình phải biết thương đám sương khác. Chứ không phải “mọi thứ là mù sương” họ đối thì kệ họ. Thì cái đó là sai. Bởi vì theo Phật pháp, từ bi không tách rời trí tuệ, trí tuệ không thể nào rời Đại Bi. Có trí tuệ không có Đại Bi chúng ta là người máy; Đại Bi không có trí tuệ thì chúng ta là cục tàu hũ, nó mềm xèo. Cho nên, đời sống mình, mình muốn làm người Phật tử thì phải có Bi, có Trí. Hiểu hết để buông nhưng phải thương hết để sống có trách nhiệm. Các vị nghĩ sao nếu mỗi người trong thế giới đều nghĩ rằng mọi thứ là sương khói và không có đại bi đối với người khác, thì bản thân mình người khác sẽ đối xử với mình ra sao? Cho nên, mình muốn mình người khác đối xử với mình ra sao thì mình hãy đối xử với người khác theo cách mà mình muốn được đối xử. Đó là điều thứ hai.

Thứ nhất là khả năng buông bỏ. Thứ hai là tinh thần trách nhiệm.

3. Và, cái thứ ba, chúng ta phải tin một điều: Chúng ta sanh tử vì chúng ta sống thiếu kiểm soát. Sống thiếu tinh thức. Biết Phật pháp rồi mình phải quay lại sống có kiểm soát, sống có tinh thức. Tinh thức là tên gọi khác của chánh niệm.

Chánh niệm là gì? Xưa giờ mình sanh tử vì mình sống với 6 căn mà mình không biết nó đang trong tình trạng ra sao. Bây giờ mình vẫn tiếp tục sống với 6 căn nhưng mà mình biết rõ mình đang tình trạng ra sao: ăn, uống, nhai nuốt, sinh hoạt về thể xác, biết. Cái thứ hai nữa là buồn, vui, thiện, ác, biết; biết là mình đang buồn, đang vui, đang thiện, đang ác. Vẫn tiếp tục sống bằng 6 căn nhưng hoạt động của 6 căn luôn luôn được diễn ra, được thực hiện trong sự tỉnh thức, trong sự ghi nhận, trong sự cảnh giác. Thì đó là cái thứ ba, tức là: Luôn luôn biết rõ chỉ có đời sống tỉnh giác mới đem lại những thành tựu đạo học, đạo nghiệp.

4. Và cái cuối cùng, cái này mới quan trọng nè. Chưa là thánh thì tất cả những gì chúng ta hiểu đều cần phải xét lại.

Chúng đang là khát sĩ, Bắc tông hay Nam tông, chúng ta có thuộc lòng Tam Tạng đi nữa, nhưng chưa là thánh thì tất cả những gì chúng ta hiểu, chúng ta biết, chúng ta tin đều phải xét lại. Tất cả những gì chúng ta hiểu được từ kinh điển, học được từ kinh điển, cũng phải xét lại; tất cả những gì thầy, bạn dạy mình cũng phải xét lại. Tất cả những gì bản thân mình hiểu, biết, thích thú, tâm đắc, cũng phải xét lại. Kinh sách, thầy bạn, và bản thân không phải là mình trở thành người đa nghi, nhưng luôn luôn là người cẩn trọng. Phân biệt hai cái này khác nhau. Đa nghi khác mà cẩn trọng khác. Đa nghi là không tin cái gì; còn cẩn trọng là tin nhưng không xem đó là chân lý tuyệt đối.

Như vậy, các vị làm ơn nhớ dùm 4 cái này:

- (1) Có khả năng buông bỏ
- (2) Sống có trách nhiệm
- (3) Tỉnh thức
- (4) Cẩn trọng.

Cẩn trọng là dầu mình hệ phái nào, và làm ơn rà soát lại xem bản thân mình và những người mình quen biết, kể cả thầy bà, tăng ni của mình coi có ai có đủ 4 cái này không người đó mới đáng là thầy, bạn của mình. Đại kỵ nhất đó là chúng ta đứng về một phía nào đó, chúng ta lẽ phải chỉ trích bên lẽ trái, đứng lẽ trái chỉ trích bên lẽ phải; đứng ở đây chỉ trích bên kia thì trong kinh gọi đó là biên kiến, là thành kiến, là định kiến; mà cả 3 cái kiến này không kiến nào xài được hết.

Biên kiến = 1 lẽ. Định kiến = Khư khư không xê dịch được; Thành kiến, Biên kiến, Định kiến – đã là người tu Phật nhớ tránh 3 cái này.

Rất là quan trọng.



## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

4 điều này nếu hôm nay các vị hỏi tôi ở bất cứ nơi nào, chỉ 2 người hoặc hỏi tôi câu này giữa 1000 người thì tôi vẫn trả lời như vậy. Có nghĩa đây là 4 điều Phật tử đặc biệt phải lưu tâm: Buông Bỏ - Trách nhiệm - Tỉnh thức - Cần trọng.

Hỏi: Để củng cố niềm tin Tam Bảo, Phật tử cần lưu ý điều gì?

Đáp:

Chuyện đầu tiên anh phải cho tôi biết anh có phải là Phật tử đúng nghĩa không cái đã. Anh đến chùa vì tò mò, anh đến chùa vì ngoại đi, mẹ đi, thế là anh đi; đi để cầu phúc, cầu lộc, đó không phải là Phật tử. Đi vì buồn chuyện nhà mà đi, đó không phải Phật tử. Mà phải là người hiểu được sự có mặt của mình là vô nghĩa, vô ích, vô bổ.

Tôi biết cái này người Phật tử Việt Nam 10 người chưa được 1. Có nghĩa là 100 có thể được 1 nhưng 10 thì không. 1% thì có chứ 10 thì không.

Khi nào mình thấy được sự có mặt của mình ở đời này nó không cần thiết. Kể cả mình có là ông thánh đi nữa thì ở đời làm cái gì? Thuyết pháp, độ sinh à? Cho nên đây là lý do vì sao trong kinh nói, bậc Thánh không thiết tha cái sống mà cũng không thiết tha cái chết, vì cái chết không có gì để mình phải thiết tha, cái sống cũng không có gì để mình thiết tha. Các ngài chỉ chờ duyên tới, duyên sông còn thì tiếp tục sống, duyên chết đến thì chết. Một người Phật tử thứ thiệt, trong từng phút trôi qua xem mình thích cái gì, coi mình ghét cái gì, và tự hiểu rằng, chính cái thích, cái ghét này nó là một con đường dẫn mình về một nơi chốn nào đó tương ứng với cái thích, ghét trong tương lai.

Mỗi người trong đời sống này có điểm quan tâm khác nhau. Có người sống nhiều với mắt, tai, có người sống nhiều với mũi, lưỡi, có người sống nhiều với văn hóa, nghệ thuật; có người sống nhiều với chính trị, có người sống nhiều với tôn giáo; thì mình nhìn vào đó mình thấy hướng đi của mình. Mang tiếng là Phật tử chứ còn chúng ta tất thảy một cái là chúng ta phải đi về mỗi người một phương, khác nhau diệu vợi bởi vì cái thích và cái ghét của mình nó không giống nhau.

Và cái thích, ghét nó đâu nó ra? Nó do tiền nghiệp, và Khuynh hướng tâm lý.

Bây giờ do tiền nghiệp nó có điểm đồng, chúng ta gặp nhau ở đây; điểm đồng có chút xíu thôi. Chúng ta chẳng qua có mặt trên cùng một chiếc tàu, lát nữa khi đến cái ga nào đó sẽ mất nhau từ từ, đến ga cuối thì không còn ai hết, mỗi người sẽ xuống một trạm. Một lát nữa tôi sẽ đi về nhà ga nào đó, các vị đi về nhà ga nào đó, và kể cả những người đang nghe tôi nói, đang nghe bằng sự khó chịu, đang nghe bằng sự đồng tình, đồng thuận, đang nghe bằng sự chia sẻ. Trước mắt là vậy thôi, chứ còn khi mình về mình xét lại, thì các vị sẽ hiểu vì sao có li dị.

Có yêu nhau mới cưới nhau. Nhưng cưới nhau về thì một thời gian nó đồng sàng dị mộng. Chuyện đó rất là bình thường. Cho nên tôi ước mong một chuyện thôi, tất cả những câu hỏi liên quan đến đề tài Chánh tín, tôi chỉ mong các vị nhớ 4 tiêu chuẩn của người Phật tử mà tôi vẫn thường nói:

- Một, tôn chỉ nào, đường lối nào, sự phụ nào, hệ phái nào không dạy cho mình buông bỏ. Buông bỏ cái gì? Buông bỏ vật chất, buông bỏ tình cảm, buông bỏ tri thức, buông bỏ tôi hay tôi dở tôi giỏi; mà bất cứ sự phụ nào, hệ phái nào, không dạy mình buông bỏ thì theo tôi cái đó phải xét lại. Bởi vì, cứu cánh đạo Phật là buông, chứ không phải để được. Cứu cánh đạo Phật là tu để không là phàm mà mình cứ mong là thánh. Hai cái đó khác hay giống? Chỉ chênh chút xíu thôi. Tu để không còn là phàm nó khác mà tu để chứng thánh nó khác. Chuyện tu học đầu tiên là khả năng buông bỏ.
- Thứ hai, trách nhiệm. Sống không trách nhiệm là không được. Mình muốn người ta đối xử với mình như thế nào thì mình phải đối xử với người khác như vậy “kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân”. Mình đừng làm điều gì cho người khác theo cách mình không muốn. Cái gì mình ghét mình đừng làm cho người ta. Đó là câu của Tàu, câu đó của Khổng Tử. Còn câu của Tây nó là: Anh muốn người ta cư xử theo hướng nào thì anh phải cư xử với người ta theo hướng đó. Đó là Tây nói.
- Thứ ba, phải nhớ rằng, chỉ có đời sống tỉnh thức thì mới là cơ hội duy nhất để chúng ta thực hiện tất cả lời Phật. Không có lời nào Phật dạy dành cho người thất niệm hết. Người sống thiếu kiểm soát. Không có. Một câu cũng không có. Tất cả lời Phật dạy chỉ dành cho người sống tỉnh thức thôi.
- Và, cái cuối cùng. Phải cần trọng. Luôn luôn phải cần trọng nhìn xuống chân mình, xem coi mình đang đứng đâu, và nếu ngày nào mình chưa là thánh thì tất cả những nhận thức, những hiểu biết những quan điểm, những lập trường của mình đều phải xét lại. Bởi vì, đời là một dòng chảy nay vậy mai khác. Bữa nay mình thấy nó đúng nhưng mai nó sẽ không còn đúng nữa.

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Ở đây ai mê thời trang thì biết, trong bài giảng hôm qua ở ngoài Hà Nội tôi có giảng nguyên bài pháp về thời trang. Trên đời không có gì mĩa mai bằng chữ fashion. Nó vừa tốn tiền mà nó vừa ngắn hạn. Cho nên tụi tui mặc thế này là 26 thế kỷ. Còn mấy bà mấy cô cứ Gucci mùa thu, Chanel mùa đông, 2023, 2024 cứ đổi hoài như vậy. Tiếp tục cái cũ thì nó bị demode, còn cứ chạy theo thì nó vừa mất tiền mà nó vừa ngắn hạn. Đời sống của mình vừa đắt tiền vừa ngắn hạn. Cái mạng của mình đó. Đắt tiền là sao? Giữ được cái mạng này mình phải đầu tư rất nhiều. Ngắn hạn có nghĩa là giữ được bao lâu?

Tôi vẫn thường nói đó là, nếu cuộc đời mình 100 năm chia làm 5 lần 20 thì giá trị mỗi lần 20 nó khác nhau, đúng không?

---

*Hỏi: Có phải vì Phật tử chưa xác định được bước đầu tiếp cận Phật pháp nên dễ dàng mất niềm tin khi xảy ra việc gì đó, quay ra phi báng Tam Bảo? Vậy Phật tử nên phản ứng thế nào?*

Đáp:

Sài Gòn lúc này vẫn đang rất nóng, bởi vì tôi ở bên kia quen.

Sài Gòn lúc này, vẫn đang rất nóng. Sài Gòn luôn luôn bụi và ồn. Nhưng mà sao? Tôi vẫn yêu Sài Gòn. Vì tôi nghĩ đó là quê hương của tôi, hoặc là tôi nghĩ đó là chỗ thầy tổ, Phật tử, những người đã nuôi tôi từ củ sắn, củ khoai, từ tuổi ấu thơ. Khi tôi có chỗ yêu Việt Nam nói chung và Sài Gòn nói riêng như vậy thì Sài Gòn có nóng cách mấy, có bụi cách mấy, có ồn cách mấy tôi vẫn yêu.

Chúng ta đến với Phật pháp mà chúng ta chưa dành thời giờ để hiểu Phật dạy cái gì. Phật pháp chưa phải là ngôi nhà của mình. Các vị không thể yêu Phật pháp như tôi yêu Sài Gòn thì các vị rất dễ dàng bỏ Phật pháp mà đi, như một người con xa xứ chưa kịp hiểu quê hương. Nghe kịp tôi nói không? Khi chưa kịp hiểu quê hương thì mình dễ dàng từ chối quê hương. Tôi nói nhiều người họ có vẻ ngạc nhiên, thậm chí họ có thể không tin. Tôi nói tôi đặt chân xuống Sài Gòn, cái đầu tiên là tôi yêu mùi cống rãnh, mùi rác, chua chua, nồng nồng, tanh tanh. Cái mùi đó bên Thụy Sĩ không có. Chính cái mùi này là mùi của Sài Gòn. Sài Gòn của tôi.

Chư Phật, chư Thánh đặc biệt chỗ này. Các Ngài yêu được ở chúng sanh cái lành, cái thiện của nó, các ngài cũng thương luôn cái hư cái xấu, các ngài cũng yêu. Bởi vì trong lòng các ngài chúng sinh giống như quê hương vậy đó. Các ngài không như mình; còn mình chỉ thương được những người nào đem lại quyền lợi, đáp ứng được nhu cầu quyền lợi, tình cảm, cảm xúc cho mình, mình mới thương; ai làm cho tôi vui, ai đem lại cho tôi quyền lợi nào đó tôi mới thương. Riêng chư Phật thì không. Chư Phật, chư Thánh, ai các ngài cũng thương được. Các ngài thương được kẻ sạch, người dơ. Ai ngài cũng thương.

Thì ở đây cũng vậy. Chúng ta đến với Phật pháp chúng ta không hiểu gì về Phật pháp. Cho nên chuyện đầu tiên, chúng ta dẹt mộng quá nhiều về tăng, ni; dẹt mộng quá nhiều về cái gọi là Phật giáo, thế là khi chúng ta đến với Phật pháp một cách thơ ngây như vậy, chúng ta va cái đầu vào thực tế, có những tăng ni không như mình nghĩ, có những ngôi chùa không như mình nghĩ, có những Phật tử không như mình nghĩ, thì cái lỗi.

Không lẽ giờ tôi nói ra, họ lại mắng mình.

Theo tôi trong trường hợp này, cái lỗi không phải ở tăng ni, ở chùa miếu, ở những người họ gặp mà cái lỗi ở ngay bản thân họ. Bởi vì, chưa gì hết họ đã dẹt mộng rồi. Cho tôi nói một câu này, hoa hậu, thì cũng có chỗ không đẹp, vườn hoa thì cũng có chỗ không đẹp, nói gì là một cộng đồng, một đoàn thể, thiếu gì nhược điểm. Thiếu gì.

Mà chuyện đầu tiên họ đến với đạo Phật, họ kỳ vọng rất là thơ ngây, một kiểu kỳ vọng thiếu già dặn. Tôi phải nói câu này nghe hơi kỳ, tôi thờ Phật chứ không thờ Chúa. Tôi là Chùa không phải Chúa nhưng cho dù các mục sư, các linh mục, các sơ, kể cả tòa thánh Vatican có bao nhiêu tai tiếng đi nữa thì tình cảm của tôi đối với Tin Lành, với Cơ Đốc không hề thay đổi.

Tôi biết hôm nay tôi nói cái này các vị rất là ngạc nhiên. Tôi là một tu sĩ Phật giáo nhưng bên Cơ Đốc, bên Tin Lành họ có những cái mà tôi quý ở họ. Thí dụ như, ngoài những cá nhân có vấn đề thì họ có những bà ma-sơ, có những vị linh mục cả đời chịu thương, khó, sống khó, nghèo khổ mà chăm sóc người già, trẻ con mồ côi, phong cùi, lao phổi; ở vùng sâu, vùng xa. Nhất là các cha, các sơ đi truyền giáo, thì đối với tôi, tôi dành cho họ một tình cảm rất là đẹp. Và, những gì tôi hiểu về kinh thánh, đầu Tân Ước hay Cựu Ước, tôi hiểu về cha, về sơ, về Tân Ước, về Cựu Ước đối với tôi đó là nền tảng nhận thức, nền tảng trân quý đối với đạo Chúa. Đủ rồi.

Còn bản thân những linh mục, những hồng y, những ma-sơ, những trường dòng, những đan viện họ có vấn đề gì tôi coi đó là chuyện nhỏ thậm chí là zero. Bởi vì tôi luôn luôn hiểu, bất cứ cộng đồng đoàn thể nào nó như một cơ thể vậy, nó có chỗ vậy chỗ khác. Và, chính vì tôi không kỳ vọng bên Chúa, bên Cơ

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Độc, bên Tin Lành như một số người đã kỳ vọng ở Phật giáo, cho nên, Phật giáo nó phải vuông tròn, phải lấp lánh, phải lung linh, như họ mong đợi thì họ mới theo; còn đảng này, khi họ va vào một thứ Phật giáo như họ nghĩ, thế là họ ra đi.

Và, tôi nhắc lại. Tôi yêu Thiên Chúa qua ai? Qua những cái đẹp của mục sư, của linh mục, của ma -sơ, của thánh kinh, của những gì mà các sơ, các cha đã làm được. Còn ngoài nó ra đối với tôi nó không nghĩa lý gì hết.

Dầu có bao nhiêu công an những nhiều thiên hạ, nhưng đối với tôi công an Việt Nam vẫn có cái đẹp. Tức là con người ta có thành kiến với công an hoặc là cũng có người vầy người khác; tu sĩ, tăng ni cũng có người vầy người khác, Phật tử đến chùa cũng có người vầy người khác; các vị nghe kịp không? Không có đoàn thể nào đối với tôi là trăm điểm. Tôi chỉ lấy, có những đoàn thể tôi lấy 70, có những đoàn thể 70 % tốt, có những đoàn thể tôi chỉ lấy 60%, có những đoàn thể tôi lấy 40%, có những đoàn thể tôi chỉ lấy có 10%.

Ở đây ai nghe xã hội đen cũng sợ hết. Riêng tôi, tôi nghĩ xã hội đen họ cũng có đạo nghĩa giang hồ vậy. Và trong Kinh Dịch, trong Luận Ngữ có câu này: Đạo diệc hữu đạo. Chữ “đạo” trước = ăn trộm; chữ “đạo” sau = đạo lý; ở đây chắc tăng ni biết chữ Hán. Chữ đạo – đạo lý viết khác. Ăn trộm nó có đạo lý của ăn trộm.

Cho nên, nếu người xã hội đen họ có đạo nghĩa tôi vẫn quý. Thậm chí tôi còn biết được chuyện này mới rùng rợn nè. Các anh chị, các đại bàng khi họ hoàn lương họ tốt hơn người bình thường. Bởi vì họ từ ở dưới bùn đen họ ngoi lên họ biết thế nào là lật lọng, lừa đảo, họ biết thế nào là hi sinh, là đạo nghĩa, trong khi mấy người lớn lên trong môi trường sạch, đẹp, nhiều khi đạo đức của họ chưa bị thử thách, khó tin; nhưng mấy ông dưới bùn đen ngoi lên ông làm lươn làm lếch, làm chạch ổng rành lắm. Cho nên khi ổng đã chịu hoàn lương thì tốt hơn người bình thường.

Cho nên trong lòng tôi, bất cứ đoàn thể nào thì 70% tốt, 60%, 50%, 40%, 30% thậm chí có những đoàn thể đối với tôi chỉ có 4-5 nhưng tôi vẫn trân quý 4-5 đó như là những viên kim cương; cho nên, từng thành phần trong xã hội Việt Nam, trong xã hội tư bản, trong xã hội cộng sản thì tôi nghĩ bất cứ ở đâu cũng có 50%, 40%, 60%. Tôi nghĩ chuyện đó bình thường.

Cho nên, tôi chỉ ước một chuyện thôi. Nếu thiên hạ nhìn về Phật giáo như tôi nhìn về các đoàn thể đời và đạo thì nó rất là đẹp. Còn chuyện người ta phỉ báng mình thì tôi nghĩ, thiếu hàm dưỡng; mỗi người có một cách thiếu hàm dưỡng.

Như cách đây không lâu, tôi đã trả lời câu hỏi thế này, Phật tử hỏi tôi: Sư, con thấy ông sư lái xe hơi con không có vui. Hỏi: Các vị thấy ở đâu? – Con thấy ở Việt Nam có một vài trường hợp ông sư lái xe hơi. Tôi hỏi: Tại sao không vui? – Sư mà tại sao lái xe?

Tôi trả lời thế này: Đừng nghĩ rằng ông sư lái xe mà hãy nghĩ rằng ông lái xe hôm nay đã làm sư.

Có hiểu không? Mình đừng nói sư hổ mang mà nói rằng con hổ mang đã biết làm sư. Có hiểu không?

Bất cứ cái gì cũng vậy. Do cách nhìn mình.

Đây. Nó chỉ còn nửa ly hoặc nó còn tới nửa ly. Khác hay giống? Mà trước sau vẫn chỉ có 50%, đúng không? Không phải dối lừa, mà do cách nhìn của mình thôi.

Và tôi ước mong rằng các vị chỉnh chút xíu.

---

*Hỏi: Giữ giới quan trọng không chỉ với tăng ni và Phật tử. Thực tế có nhiều người tha thiết phát nguyện giữ giới nhưng chưa làm chủ được ma lực của nghiệp. Có lời khuyên gì?*

Đáp:

Tôi giả định nha. Giả định, chuyện giữ giới giống như ăn kiêng vậy đó. Có người ăn kiêng để đẹp, để giữ eo con kiến; có người ăn kiêng vì họ bị tiểu đường, họ bị cao máu. Như vậy mục đích ăn kiêng đã khác nhau. Và kiểu ăn kiêng cũng không giống nhau. Mục đích đã khác nhau, cách thức cũng khác nhau.

Theo tôi biết, có nhiều trường phái ăn kiêng lạ lắm. Có người ăn kiêng vì họ căn cứ mấy thành phần dưỡng tố như là calcium, vitamin A, D, ... họ căn cứ theo chart bảng kê dưỡng tố, họ ăn theo đó; còn có người ăn theo học thuyết âm dương; tức là một ngày ăn bao nhiêu thứ âm bao nhiêu thứ dương; tôi còn biết chuyện là có những người ăn theo ngũ hành; trong đời sống mình nó quân bình 5 hành: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, màu, mùi, vị cho nó cân bằng thì ăn mới khỏe; giữ giới y hệt như vậy. Mục đích giữ giới, cách thức giữ giới có người khác nhau.

Có người giữ giới để cầu phúc; có người giữ giới để tránh tội; các vị có nghe 2 trường hợp này chưa?

- Giữ giới để cầu phúc là mong mình được trường thọ, mong mình chết được về cõi lành. Đó là giữ giới để cầu phúc.

## LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

- Giữ giới để tránh tội là tôi biết nhiều người họ từng thấy quả xấu của nghiệp sát sinh cho nên họ kiêng hẳn, họ giữ giới bắt sát chỉ vì họ sợ tội.

Thì trong câu hỏi ban tổ chức đưa ra, tôi chỉ trả lời thế này.

Tôi đánh một vòng như lạc đề nhưng tôi phải làm cái nền rồi tôi mới nói. Y như chuyện ăn kiêng; tùy nhu cầu, tùy mục đích, tùy điều kiện mà mỗi người có kiểu ăn kiêng khác nhau. Giữ giới cũng vậy. Mình có điều kiện, mình giữ 5 giới; không có điều kiện mình giữ 3 giới;

Tôi đã từng hướng dẫn cho nhiều người Phật tử giữ 2 giới rượu, 3 giới rượu.

Tôi biết ở đây các vị rất là ngạc nhiên, nhất là tăng ni, tại sao giới lại có cái rượu ở đây. Ai đoán ra được không? Rượu là sao? Là công việc của họ phải thường xuyên gặp gỡ đối tác, nó phải nhấp môi. Cho nên họ hứa với tôi, con chỉ uống khi không thể từ chối. Như vậy rượu là rượu như vậy đó. Tức là, trong trường hợp có thể né được thì con né. Con không uống say vì con thích, mà con uống say vì hoàn cảnh; thì ok.

Nhưng mà nhớ, rượu, trong 2 trường hợp này tôi xin chịu trách nhiệm, câu này. Đã giữ tinh nghiêm, miên mật thì không uống, nhưng mà trong trường hợp cư sĩ thì nhớ 2 trường hợp này. Không bao giờ uống say trong 2 trường hợp này: Một thiếu không được, là thành nghiện, khi biết nó đã bắt đầu vô nghiện rồi là không; thứ hai, uống đến mức thiếu kiểm soát, uống đến mức không lái xe được;

Một là uống để bản thân mình thiếu kiểm soát; uống để đẩy mình vào tình thế nguy hiểm. Thí dụ, không lái xe được, không đi chỗ cheo leo được là không được; uống với đối tác uống để xã giao thì ok. Cho nên, tôi nói giữ giới có nhiều trường hợp.

Một là giữ nguyên vẹn. Còn hai thì giữ rượu thôi. Một rượu, hai rượu, ba rượu, bốn rượu; rượu là vậy đó. Hoặc chẳng hạn như có người thì họ xin tôi rượu có nghĩa là giới nói dối họ không giữ hết, họ giữ chừng 50% phần trăm thôi vì họ có tật họ hay nói chuyện tiêu, chuyện tiêu thì thường là chuyện nói dóc không. Trừ đi mấy chục phần trăm. Rồi họ do công việc, đối tác, phải uống chút đỉnh thì cái giới uống rượu trừ đi mấy chục phần trăm. Còn giới thứ ba, giới đó mới ón. Nhiều ông nói: Trời ơi, nó đem tới miệng bỏ cũng uống. Thì tôi nói, không. Chắc tôi kể câu chuyện, mong đại chúng thuộc lòng câu chuyện này.

Nghe cho kỹ, câu chuyện rất quan trọng.

Có một ông đại gia tìm đến vị thiền sư hỏi rằng: Bạch ngài, con là Phật tử, quy y với ngài, ngài quên con rồi chứ con nhớ ngài. Chính ngài truyền cho con 5 giới; con thưa ngài, hoàn cảnh của con, ngài biết, con là đại gia mà, nhà con rượu, thịt, đàn bà, thiếu gì. Bước ra ngoài ngõ ba thứ đó cũng đầy. Bạn bè nó mời về thù tạc, con thiệt khó xoay sở. Giờ con chỉ muốn nghe ngài nói một câu thôi.

Nghe cho kỹ câu trả lời nè.

- **Có rượu, có thịt, có đàn bà là Phúc của ông. Mà ông biết từ chối 3 cái đó là Đức của ông.**

Ba cái đó nó đưa tận họng đó là Phúc; không có phúc sao có được. Phải không? Nhưng biết từ chối là Đức.

Rất nhiều người trong xã hội này chỉ có Phúc mà không có Đức. Ok. Tùy anh thôi. Mấy câu đó phải xăm lên trên người.

---

*Hỏi: Mất niềm tin Tam Bảo, hay mất niềm tin ai đó là tại mình trao niềm tin cho ai đó mà mình không tin vào chính mình?*

Đáp:

Nếu cho tôi trả lời câu đó tôi vẫn nói thế này: Mình hiểu gì về đối tượng mà mình trao niềm tin? Khi anh không hiểu biết gì về đối tượng đó thì tôi nghĩ sớm muộn gì anh cũng mất đức tin, kể cả đối với đức Phật. Thí dụ, anh hiểu sai về Phật thì anh sẽ thất vọng. Có không? Tôi tưởng tôi cầu khẩn Ngài, tôi tưởng tôi đúc tượng vàng cho Ngài thì Ngài sẽ giúp cho má tôi hết ung thư, nhưng mà tôi đã đúc 5 tượng rồi mà má tôi vẫn bị ung thư. Ngay cả Phật mà mình hiểu sai về Ngài mình cũng thất vọng, đừng nói tăng ni phàm phu.

---

*Hỏi: Chánh tín là niềm tin vào điều cụ thể gì? Thực hành những điều đó như thế nào, có nên rập khuôn?*

Đáp:

Để khỏi mất công, tôi nói vắn tắt.

Chánh Tín là niềm tin vào 4 điều tôi vừa nói, gọi là tiêu chuẩn Phật tử. Tin vào 4 cái đó được gọi là Chánh Tín. Mà tôi nhắc lại lần nữa, các vị sẽ nhận được câu trả lời khác nhau ở nhiều vị giảng sư, không phải chỉ có một câu đó; riêng tôi, tôi chịu trách nhiệm 4 cái đó. Bởi vì 4 cái đó theo tôi nó mang tính căn



## LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

bản và phổ quát nhất; có nghĩa là, trong 4 tiêu chuẩn đó người Phật tử thành tựu niềm tin nơi Phật, nơi tăng ni, nơi chùa chiền, nơi Tam Bảo dựa trên 4 cái đó.

Tức là, tôi tin Phật mà lúc nào tôi cũng là người sống buông bỏ, trách nhiệm, tinh thức, cẩn trọng; đối với sự phụ của tôi, hòa thượng, tăng hay ni, thầy bà, đệ tử, huynh đệ, bốn chúng trong đạo, tôi luôn luôn đến với họ bằng 4 tiêu chuẩn này, thì được gọi là Chánh Tín. Còn nếu tôi đến vì tình cảm riêng tư hoặc là bằng một kỳ vọng thiếu thông minh, thiếu cơ sở thì tôi nghĩ rằng 1000% chúng ta sẽ bất mãn.

Và tôi xin nhắc lại, đối với đức Thế Tôn, chỉ cần mình nghĩ sai Ngài thì mình có thể thất vọng. Bởi vì ông Krishnamurti ông nói rất kỳ, hơi phạm thượng nhưng nhiều khi bắt buộc tôi phải nhắc lại: Ông nói đức Phật giống như một lu nước để mình uống, mà khi mình quỳ lạy lu nước thì hình nó hơi sai sai. Phải không? Lu nước là để mình múc nước, mình uống, còn đấng này mình chỉ biết quỳ lạy lu nước thôi, thì dĩ nhiên, đức Phật mà ông so sánh với lu nước thì hơi phạm thượng nhưng mà ý ông rất là lạnh; có nghĩa là đã khai thác sai ý nghĩa của giáo pháp. Khai thác sai. Đức Phật không phải là đối tượng để mình quỳ lạy suông; mà mình phải hiểu Ngài dạy mình cái gì.

Hiểu rõ:

- Phật là gì?
- Pháp là gì?
- Tăng là gì?

Thì đó gọi là Chánh Tín. Đó cũng là một cách trả lời.

---

*Hỏi: Những giáo pháp cơ bản nào người Phật tử phải nắm vững?*

Đáp:

Câu này tôi cũng đã trả lời rồi.

Tùy cơ địa mỗi người mà chúng ta có kiểu ăn kiêng khác nhau. Nghe kịp chưa. Miễn là kiểu tu đó, kiểu chánh tín đó nó đáp ứng được 4 tiêu chuẩn tôi vừa nói:

- (1) Buông bỏ
- (2) Trách nhiệm
- (3) Tinh thức
- (4) Cẩn trọng

Các vị theo pháp môn nào không cần biết, chỉ cần các vị đáp ứng đủ 4 cái này thì tôi khẳng định, ở trong đó có Bát Chánh Đạo, có Tứ Như Ý Túc, có Thất Giác chi. Tôi tin tuyệt đối;

Còn nếu thiếu 4 cái này thì đầu đó là Nam tông, Khất sĩ, Cao Đài, Hòa Hảo thì tôi không chịu trách nhiệm.

Nếu một người nhớ được 4 cái này thì mình tin cái gì cũng là Chánh Tín. Hành trì cái gì cũng là Chánh Đạo; quan sát cái gì cũng là Chánh Kiến;

---

*Hỏi: Phật tử nhiều nơi, không chỉ Việt Nam, hoang mang trước tranh cãi về Bắc truyền – Nam truyền; Nguyên thủy, hiện đại; người Phật tử cần, nên, phải làm gì, có thái độ như thế nào?*

Đáp:

Thưa đại chúng, hôm nay là năm 2023; tôi vừa ở Hà Nội về, và tôi cũng mới vừa chạy ngang Chợ Lớn. Tôi thấy mấy tiệm thuốc Bắc vẫn còn; khi mình biết rõ Đông Y là gì, biết rõ Tây y là gì, thì mình đừng đòi hỏi ở Tây y những cái thuộc về Đông y. Và đừng đòi hỏi ở Đông y những cái thuộc về Tây y. Thí dụ, trong mùa covid có những người họ chỉ tin Đông y thôi. Có những người họ tin ở Tây y. Trong Đông y lại có 2: Thuốc Nam và thuốc Bắc.

Ở đây có ai biết phân biệt cái đó không? Thuốc Bắc, là thuốc Tàu; thuốc Nam là thuốc Việt Nam.

Thì ở đây, chuyện này cũng vậy.

Chuyện Nam tông, Bắc tông theo tôi, tôi xin nói rằng tôi trả câu này không phải vì tôi muốn mua lòng ai hoặc là tôi e sợ ai nhưng thật lòng tôi nghĩ như vậy. Nếu các vị biết Nam tông nói cái gì, Bắc tông nói cái gì, biết Pali tạng nói cái gì, Hán tạng nói cái gì, thì chúng ta không có chuyện gì để mà bàn hết.

Nó có cái này bậy nè. Ai cũng nghĩ ba mình đúng hơn ba của thằng Tèo, thằng Tí hết; cho tới hôm nay, trước mặt tăng ni, vô số người sẽ nghe lại clip này, tôi xin nhắn gửi một lời chia buồn cùng tang quyến đó là: Cho đến bao giờ tăng ni Bắc truyền không biết gì về kinh điển Nam truyền, và tăng ni Nam truyền mù tịt về kinh điển Bắc truyền thì chúng ta tuyệt đối không hề có tiếng nói chung.

Sẵn đây tôi nói luôn. Chứ mình cứ nói mơ mơ hồ hồ, giờ tôi nói huych toẹt luôn.

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

Tôi đang dịch lại, không phải tôi chê bản dịch tiền bối, no, no không có, nhưng tôi đang muốn dịch lại bằng bản tiếng Phạn chứ không phải bản tiếng Anh, tiếng Tàu bài Tâm kinh. Bài “Sắc bất dị không, không bất dị sắc...” bởi vì cái bài đó tôi nhắc lại, vô cùng, vô cùng nguyên thủy.

Mà nó xui một chỗ, người không học A Tỳ Đàm hiểu cách khác, người không học Duy thức hiểu cách khác; người có học Duy thức hiểu cách khác; người có học A Tỳ Đàm hiểu khác. Vậy tổng cộng có 4 cách hiểu. Kinh đó đó.

- Có học A Tỳ Đàm & Không học A Tỳ Đàm
- Có học Duy Thức & không học Duy Thức.

Còn nếu cần phải kể thêm, người mù tịt về kinh điển Bắc tông, chỉ biết Nam tông thôi thì đọc Bát Nhã Tâm Kinh hiểu khác; chỉ biết Bắc tông mà không biết Bắc tông hiểu bài đó hiểu khác;

Tôi đang làm một bộ Nhật tụng Kālāma là quyển 3 in rồi. Quyển 4 sắp sửa in. Tôi đang do dự, cân nhắc có nên để bài Tâm kinh bản tiếng Phạn vào trong đó. Và, tôi còn tính làm chuyện để gây sốc đó là, tôi sẽ phục chế lại. Xưa giờ Phật tử Việt Nam chỉ đọc bản tiếng Hán, sau này là bản dịch của Làng Mai – mới có 2 bản; thì bây giờ, trên internet mình thấy bản thứ 3 là bản tiếng Sanskrit; Tôi thì tôi muốn dựa bản Sanskrit tôi tái hiện, tôi khôi phục lại bản bằng tiếng Pali.

Nghe kịp không? Tức là người Nam truyền hoàn toàn có thể đọc Bát Nhã Tâm Kinh bằng bản tiếng Pali chứ không phải bản tiếng Sanskrit. Tôi muốn như vậy.

Tôi nhắc một điều, cái kinh này nó lạ chỗ là mỗi người có thể hiểu một cách.

Mà đặc biệt tôi dẫn vài trường hợp đặc biệt là Bát Nhã Tâm Kinh, nguồn gốc cho đến hôm nay vẫn còn tranh cãi. Dĩ nhiên, Bắc truyền dạy rằng bài kinh đó do kinh điển nguyên thủy, nhưng có nhiều bộ phận thì không đồng ý cái đó, bởi vì ai mà có học về Thiên Thích luận, về văn bản học, nhìn vào ngữ điệu, vào văn phong, của một văn bản mình có thể đoán ra được công trình đó, tác phẩm đó không thể có trước thời điểm đó hoặc không thể có sau thời điểm đó. Nhưng sử tính của Bát Nhã Tâm Kinh theo tôi không quan trọng, mà cái quan trọng là trong đó nói cái gì, và mình hiểu được ra sao? Hãy hiểu nhau, rồi ngồi xuống cạnh nhau. Và xin lỗi nhau.

Giá mà tất cả những người Phật giáo có được cẩn trọng trong Phát ngôn. Giá mà, nếu như, chứ phải; tất cả những phát ngôn nhân của Phật giáo kể cả các giảng sư nổi tiếng, giá mà tất cả đều có cẩn ngôn, cái đẹp, cái đúng, cái tốt, cái hay của nhân loại. Khi nào mình thấy có một cái gì đó trực trặc của Phật giáo thì nên hiểu đó là trực trặc của người truyền đạo chứ không phải trực trặc của giáo lý. Nghe kịp không?

Nước không có gì trực trặc. Nước, gió, nắng, không bị cản trở ở đâu hết. Vấn đề người khai thác nó đã đi nhầm đường. Chỉ vậy thôi./.